kythithpt.com
Thi thử online • Luyện như thi thật

ĐỀ THI THỬ TRỰC TUYẾN

(Đề thi có 2 trang)

CUỐI KỲ 1 - NĂM HỌC 2026–2027

MÔN: TOÁN - LỚP 11

*Thời gian làm bài: **90 phút**, không kể thời gian phát đề*

Phát hành ngày 29/10/2026

Họ và tên: .....

Số báo danh: .....

Mã đề: T11.CK1.108

PHẦN I. TRẮC NGHIỆM

Câu 1. Khảo sát thời gian chạy cự li 100 mét của 34 vận động viên, kết quả ghi ở bảng sau.

Thời gian (giây)	$[12;13)$	$[13;14)$	$[14;15)$	$[15;16)$	$[16;17)$
Tần số	7	5	6	9	7

Trung vị của mẫu số liệu trên gần nhất với giá trị nào?

A. 14 **B.** $14,83$ **C.** $14,5$ **D.** $14,62$

Câu 2. Một cấp số nhân lùi vô hạn có tổng $\dfrac{25}{2}$ và số hạng đầu 10. Công bội của cấp số bằng

A. $\dfrac{2}{5}$ **B.** $\dfrac{4}{5}$ **C.** 5 **D.** $\dfrac{1}{5}$

Câu 3. Cho tứ diện $ABCD$ không suy biến. Các điểm M, N, P nằm trong các cạnh AB, AC, CD, thỏa $AM/AB = AN/AC = \dfrac{3}{11}$ và $CP/CD = \dfrac{8}{11}$. Gọi Q là giao điểm của BD với (MNP). Khẳng định nào mô tả đúng giao tuyến và vị trí của AD?

A. $PQ \parallel BC,\quad DQ/DB = \dfrac{3}{11},\quad AD \parallel (MNP)$ **B.** $PQ \parallel BD,\quad DQ/DB = \dfrac{3}{11},\quad AD \parallel (MNP)$

C. $PQ \parallel BC,\quad DQ/DB = \dfrac{3}{11},\quad AD \subset (MNP)$ **D.** $PQ \parallel BC,\quad DQ/DB = \dfrac{3}{22},\quad AD \parallel (MNP)$

Câu 4. Khối chóp có diện tích đáy bằng 60 và chiều cao bằng 12. Thể tích khối chóp bằng

A. 240 **B.** 72 **C.** 720 **D.** 360

Câu 5. Khảo sát thời gian chạy cự li 100 mét của 34 vận động viên, kết quả ghi ở bảng sau.

Thời gian (giây)	$[12;13)$	$[13;14)$	$[14;15)$	$[15;16)$	$[16;17)$
Tần số	6	8	7	5	8

Tần suất của nhóm $[14;15)$ gần nhất với giá trị nào sau đây?

A. $38,24\%$ **B.** $61,76\%$ **C.** $20,59\%$ **D.** $25,93\%$

Câu 6. Đặt $t = \cos x$, phương trình $\cos^2 x - 5\cos x = 0$ trở thành

A. $-t^2 + 5t = 0$ **B.** $t^2 - 5 = 0$ **C.** $t^2 - 5t = 0$ **D.** $-5t = 0$

PHẦN II. TRẢ LỜI NGẮN

Câu 7. Cho hai dãy số (u_n) và (v_n) có $\lim u_n = -4$ và $\lim v_n = -7$. Tính $\lim(u_n v_n)$.



Câu 8. Hình chóp $S.A_1A_2...A_{20}$ có đáy là đa giác 20 cạnh. Tính số đỉnh của hình chóp.

Câu 9. Một cấp số cộng (u_n) có $u_2 = 5$ và $S_4 = 24$. Tính S_{10}.

Câu 10. Góc $\alpha \in \left(0; \frac{\pi}{2}\right)$ là nghiệm của phương trình $41 \sin x = 9$. Tính $\sin\alpha + \cos\alpha$ (làm tròn đến hàng phần trăm).